



CONCENTRATE

CEMENTITIOUS CRYSTALLINE

Concrete Waterproofing

Mô tả

Xypex là một công nghệ xử lý hóa học độc đáo để chống thấm, bảo vệ và sửa chữa bê tông. XYPEX CONCENTRATE gồm xi măng Portland, cát mịn được sàng lọc kỹ và các hóa chất hoạt tính độc quyền; sản phẩm được thi công dưới dạng hồ dầu (vữa sệt) gốc xi măng lên bề mặt đã được làm bão hòa nước trước của các kết cấu bê tông hiện hữu (cả phần nổi và phần ngầm). Các hóa chất hoạt tính khuếch tán vào bên trong lớp nền và phản ứng với độ ẩm cùng các thành phần của bê tông đã đóng rắn để tạo ra một phản ứng xúc tác. Phản ứng này sản sinh ra một mạng lưới tinh thể không tan phát triển xuyên suốt các lỗ rỗng và đường mao dẫn của bê tông, cũng như các vết nứt, giúp hàn kín bê tông vĩnh viễn và ngăn chặn sự thâm nhập của nước và các chất lỏng khác từ bất kỳ hướng nào, ngay cả dưới áp lực thủy tĩnh cao. Xypex Concentrate cũng được trộn ở dạng Dry-Pac để thi công các dải trám kín tại các mạch ngừng thi công, hoặc để sửa chữa các vết nứt đang rò rỉ, các mạch ngừng bị lỗi và các khuyết tật khác.

Khuyến Nghị Sử Dụng Cho:

- Bể chứa nước
- Nhà máy xử lý nước và nước thải, và hệ thống cống rãnh
- Các kết cấu ngầm và hầm chứa
- Các kết cấu ngăn chặn thứ cấp
- Móng
- Cầu
- Đường ống dẫn và cống
- Tường chắn
- Đường hầm và hệ thống tàu điện ngầm
- Hồ bơi
- Nhà để xe
- Sàn mái

Ưu điểm

- Kháng áp lực thủy tĩnh lớn.
- Trở thành một phần không thể tách rời của bề mặt nền.
- Có khả năng tự hàn gắn các vết nứt chân tóc lên đến 0.5 mm.
- Có thể thi công ở mặt thuận hoặc nghịch của bề mặt bê tông.
- Cho phép bê tông thở
- Khả năng kháng cao đối với các hóa chất xâm thực mạnh.
- Không độc hại / không chứa VOCs
- Không yêu cầu bề mặt phải khô ráo
- Không bị thủng, rách hoặc hở tại các mối nối
- Không tốn kém chi phí cho việc thi công lớp lót hoặc làm phẳng bề mặt trước khi áp dụng.

- Không cần trám, chong mép và hoàn thiện các mối nối tại các góc, cạnh hoặc giữa các tấm màng.
- Không cần lớp bảo vệ trong quá trình lắp đặt hoặc trong quá trình lắp đặt cốt thép, lưới thép hoặc các vật liệu khác.
- Chi phí thi công thấp hơn so với hầu hết các phương pháp khác.
- Không bị xuống cấp theo thời gian.
- Tính năng vĩnh viễn.
- Có sẵn loại màu trắng để tăng cường độ sáng.

Đóng gói

Xypex Concentrate được đóng gói với nhiều quy cách kích cỡ khác nhau. Vui lòng liên hệ với nhà phân phối hoặc đại diện Xypex tại địa phương của bạn để biết chi tiết.

Bảo quản

Các sản phẩm Xypex phải được bảo quản ở nơi khô ráo với nhiệt độ tối thiểu là 7°C. Hạn sử dụng là hai năm khi được lưu trữ trong bao bì chưa mở ở các điều kiện thích hợp.

Định mức

Đối với điều kiện bề mặt bình thường, định mức sử dụng cho mỗi lớp Xypex là 0,65 – 0,8 kg/m².

Dữ liệu thử nghiệm

ĐỘ THẨM

Tiêu chuẩn U.S. Army Corps of Engineers (USACE) CRD C48, “Độ thấm của Bê tông”, Pacific Testing Labs, Seattle, Hoa Kỳ

Các mẫu bê tông dày 2 inch (51 mm), cường độ 2000 psi (13,8 MPa) đã được xử lý bằng Xypex được thử nghiệm áp lực lên đến cột áp nước 405 ft. (124 m) (tương đương 175 psi/1,2 MPa), đây là giới hạn của thiết bị thử nghiệm. Trong khi các mẫu không xử lý cho thấy sự rò rỉ rõ rệt, thì các mẫu đã được xử lý bằng Xypex (nhờ vào quá trình kết tinh) đã trở nên kín hoàn toàn và không biểu hiện sự rò rỉ nào đo lường được.

Tiêu chuẩn DIN 1048 (tương đương với EN 12390-8), “Độ không thấm nước của Bê tông”, Bautest – Tập đoàn Nghiên cứu & Kiểm định Vật liệu Xây dựng, Augsburg, Đức

Các mẫu bê tông dày 20 cm đã được xử lý bằng Xypex được thử nghiệm áp lực lên đến 7 bar (cột áp nước 230 ft./70 m) trong 24 giờ để xác định độ không thấm nước. Trong khi các mẫu tham chiếu đo được độ thâm nhập nước lên đến độ sâu 92 mm, các mẫu được xử lý bằng Xypex đo được độ thâm nhập nước từ 0 đến trung bình là 4 mm.

Tiêu chuẩn EN 12390-8, “Độ sâu thâm nhập của nước trên các mẫu được xử lý bằng lớp phủ Concentrate”, OL-123, Đại học Kỹ thuật Séc, Prague, Cộng hòa Séc

Ba khối bê tông lập phương 150 mm lập lại từ bốn thiết kế cấp phối khác nhau (các cấp cường độ) được phủ Xypex Concentrate với độ dày từ 0,8 mm đến 1 mm. Các mẫu đối chứng cho mỗi thiết kế cấp phối khác nhau cũng được đúc để so sánh. Tất cả các mẫu đều tiếp xúc với áp lực nước 0,5 MPa (73 psi) trong 72 giờ từ phía đối diện với bề mặt được xử lý (thử nghiệm nghịch). Các mẫu từ mỗi bộ được tách ngang từ bề mặt được xử lý tại thời điểm 28 và 91 ngày để đo độ sâu thâm nhập của nước từ bề mặt tiếp xúc. Sau 28 ngày, lớp phủ Xypex đã làm giảm độ sâu thâm nhập của nước từ 90 đến 94% so với các mẫu đối chứng của bốn loại cấp phối. Tại thời điểm 91 ngày, tất cả các mẫu được xử lý bằng Xypex đo được độ thâm nhập nước <1 mm.

ĐỘ SÂU THÂM THẤU

“Đo lường Độ ẩm Bê tông Khối lớn”, Đại học Kỹ thuật Séc (CVUT), Khoa Kỹ thuật Xây dựng, Prague, Cộng hòa Séc

Một lớp phủ Xypex Concentrate được thi công lên mặt của một bộ khối bê tông kích thước 300 mm x 300 mm x 220 mm; hai bộ khối bê tông lập lại khác được để nguyên không xử lý. Các thùng chứa đầy nước được bịt kín chặt vào mặt đối diện của các khối đã xử lý và một bộ khối không xử lý, trong khi bộ khối không xử lý thứ ba được giữ trong phòng thí nghiệm làm mẫu đối chứng. Các đầu dò độ ẩm được lắp đặt trong các lỗ khoan đường kính 6 mm khoan đến vị trí cách bề mặt tiếp xúc nước 30 - 40 mm. Độ ẩm khối được ghi nhận tại các khoảng thời gian 28, 45, 90, 125 và 132 ngày. Kết quả cuối cùng cho thấy các mẫu được xử lý bằng Xypex có chỉ số độ ẩm trung bình là 4,6%, mẫu không xử lý đo được 7,9% và khối đối chứng không tiếp xúc với nước là 4,4%, về cơ bản tương đương với kết quả của các mẫu Xypex. Các hóa chất phản ứng của Xypex đã khuếch tán ít nhất 190 mm trong 132 ngày.

“Sự tăng cường tính chất của bê tông bằng Vật liệu Bê tông dạng Tinh thể Xi măng Nhân bản”, Phòng thí nghiệm Nghiên cứu Trung tâm của Nikki Shoji kết hợp với Đại học Hosei, Nhật Bản



Một khối bê tông kích thước 60 cm x 70 cm x 40 cm được đúc và một lớp phủ Concentrate được thi công lên bề mặt và bảo dưỡng. Khối bê tông được để ngoài trời trong khoảng 1 năm. Sau đó, một mẫu lõi hình trụ dài 40 cm (15,75 in.) được khoan vuông góc với lớp xử lý Xypex và cắt thành 18 lát có chiều dài bằng nhau. Các bức ảnh hiển vi điện tử quét (SEM) sử dụng độ phóng đại 1000x đã được chụp từ các lát cắt ở các độ sâu khác nhau tính từ bề mặt được xử lý để xác định mức độ phát triển tinh thể. Trong khi cấu trúc tinh thể dày đặc nhất ở các mẫu nằm gần bề mặt được xử lý nhất, vẫn có bằng chứng về cấu trúc tinh thể tại vị trí cách bề mặt được xử lý 30 cm (12 inch).

HÀN GẮN VẾT NỨT

Tiêu chuẩn ASTM C856 “Thực hành Tiêu chuẩn cho Kiểm tra Thạch học của Bê tông đã đóng rắn”, Setsco Services Pte, Ltd., Singapore

Một lớp Xypex Concentrate được thi công lên một tấm sàn đã xuất hiện nhiều vết nứt tóc. Để xác định khả năng hàn gắn vết nứt của việc xử lý bằng Xypex, các lõi khoan được lấy từ tấm sàn vào các ngày thứ 3, 10, 14 và 20 sau khi thi công. Các lát mỏng được lấy từ mỗi lõi để kiểm tra các vết nứt tóc sử dụng kính hiển vi phân cực và huỳnh quang (PFM). Trong mỗi trường hợp, đều có bằng chứng về cấu trúc tinh thể Xypex trong các vết nứt đến độ sâu khoảng 20 mm. Các bức ảnh chụp ở độ sâu này với độ phóng đại 100x cho thấy cấu trúc tinh thể Xypex đã làm giảm chiều rộng của các vết nứt một cách đáng kể.

CƯỜNG ĐỘ BẮM DÍNH

Tiêu chuẩn EN 1542 “Sản phẩm và Hệ thống Bảo vệ và Sửa chữa Kết cấu Bê tông – Phương pháp Thử nghiệm – Đo bằng cách Kéo nhỏ (Pull-off)”, Trow Associates Inc., Burnaby, B.C., Canada

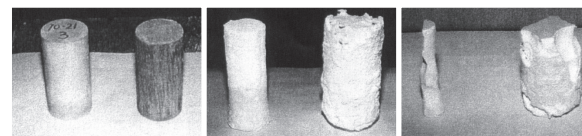
Hai lớp Xypex Concentrate được thi công với định mức 0,8 kg trên m² với tổng độ dày sau bảo dưỡng là 0,9 mm lên một nền bê tông tiêu chuẩn đáp ứng EN 1766 MC (0,40). Lớp phủ được thi công và bảo dưỡng theo thông số kỹ thuật của nhà sản xuất và được thử nghiệm cường độ bám dính ở tuổi 30 ngày. Cường độ bám dính kéo trung bình của năm mẫu lập lại là 1,23 MPa.

KHÁNG HÓA CHẤT

Tiêu chuẩn ASTM C 267, “Kháng hóa chất của Vữa”, Pacific Testing Labs, Seattle, Hoa Kỳ

Các mẫu hình trụ được xử lý bằng Xypex và các mẫu không xử lý được tiếp xúc với axit hydrochloric, xút ăn da (caustic soda), toluene, dầu khoáng, ethylene glycol, clo hồ bơi, dầu phanh và các hóa chất khác. Kết quả chỉ ra rằng việc tiếp xúc hóa chất không gây ra bất kỳ tác động bất lợi nào lên lớp phủ Xypex. Các thử nghiệm sau khi tiếp xúc hóa chất đo được cường độ chịu nén trung bình cao hơn 17% ở các mẫu được xử lý bằng Xypex so với các mẫu đối chứng không xử lý.

Báo cáo Kỹ thuật Đại học IWATE, “Khả năng Kháng sự tấn công của Axit”, Tokyo, Nhật Bản



Before Immersion After 5 Weeks After 10 Weeks

Vữa được xử lý bằng Xypex và vữa không xử lý được đo lường khả năng kháng axit sau khi tiếp xúc với dung dịch H₂SO₄ 5% trong 100 ngày. Xypex đã ngăn chặn sự ăn mòn bê tông xuống còn 1/8 so với các mẫu tham chiếu.

Tiêu chuẩn ASTM C876 “Ảnh hưởng của Hệ thống Phủ Xypex lên Tuổi thọ Còn lại của Kết cấu Bê tông”, Bộ phận Đánh giá Độ bền, Xypex Úc

Một trụ cầu tiếp xúc với nước biển trong vùng nước lên xuống trong hơn 40 năm đã gặp phải các loại hư hỏng

khác nhau bao gồm mài mòn bề mặt (mất lớp bảo vệ), nứt và ăn mòn cốt thép. Việc giám sát ăn mòn được thực hiện trước và sáu tháng sau khi thi công Xypex Concentrate. Thử nghiệm không phá hủy (NDT) này bao gồm đo tốc độ ăn mòn, điện thế ăn mòn và điện trở suất bề tông. Kết quả chỉ ra sự giảm tốc độ ăn mòn và điện thế ăn mòn lần lượt lên đến 50% và 40%, và sự tăng cường đáng kể điện trở suất bề tông.

Tiêu chuẩn RILEM CPC-18 “Khả năng Kháng Cacbonat hóa của các Mẫu được xử lý bằng Lớp phủ Xypex Concentrate”, Trung tâm Nghiên cứu Công nghệ Xây dựng và Bảo trì (CONTEC), Viện Công nghệ Quốc tế Sirindhorn (SIIT) – Đại học Thammasat, Bangkok, Thái Lan

Các mẫu đối chứng và mẫu được phủ Xypex Concentrate được cacbonat hóa trong buồng cacbonat hóa gia tốc. Độ sâu trung bình của cacbonat hóa được đo tại các thời điểm 28, 56, 77 và 91 ngày. Độ sâu cacbonat hóa của các mẫu được phủ Xypex Concentrate đã giảm 35 - 40% so với các mẫu đối chứng. Sau quá trình cacbonat hóa ban đầu, một bộ mẫu được phủ Xypex Concentrate để mô phỏng bề tông cũ đã bị hư hại do cacbonat hóa. Đối với các mẫu này, thử nghiệm chỉ ra rằng quá trình cacbonat hóa đã bị chặn đứng và ở một mẫu thử nghiệm, quá trình này đã giảm đi.

ĐỘ BỀN ĐÓNG BĂNG/TAN BĂNG

Tiêu chuẩn ASTM C 672, “Phương pháp Thử nghiệm Tiêu chuẩn cho Khả năng Kháng Bong tróc của Bề mặt Bê tông Tiếp xúc với Hóa chất Tẩy băng”, Twin City Testing Lab, St. Paul, Hoa Kỳ

Các mẫu được xử lý bằng Xypex hạn chế nồng độ ion clorua xuống dưới mức cần thiết để thúc đẩy sự ăn mòn điện phân của cốt thép. Kiểm tra trực quan các tấm không xử lý sau 50 chu kỳ đóng băng/tan băng cho thấy sự gia tăng rõ rệt về hư hỏng bề mặt so với các mẫu được xử lý bằng Xypex.

TIẾP XÚC VỚI NƯỚC UỐNG

Tiêu chuẩn AS/NZS 4020 “Sản phẩm sử dụng tiếp xúc với nước uống”, Trung tâm Chất lượng Nước Úc, Adelaide, Nam Úc

Tiêu chuẩn NSF 61, “Cấu kiện hệ thống nước uống - Các ảnh hưởng sức khỏe”, NSF International, Ann Arbor, Hoa Kỳ

Thử nghiệm tiếp xúc của nước uống với các mẫu được xử lý bằng Xypex cho thấy không có tác hại nào.

KHẢ NĂNG KHÁNG BỨC XẠ

Tiêu chuẩn U.S.A. Số N69, “Lớp phủ Bảo vệ cho Ngành Công nghiệp Hạt nhân”, Pacific Testing Labs, Seattle, Hoa Kỳ

Sau khi tiếp xúc với $5,76 \times 10^4$ rad bức xạ gamma, lớp xử lý Xypex không cho thấy tác động xấu hoặc hư hại nào.

Quy Trình Thi Công

1. CHUẨN BỊ BỀ MẶT Các bề mặt bê tông cần xử lý phải sạch sẽ và không dính lớp vữa xi măng yếu (laitance), bụi bẩn, màng bám, sơn, lớp phủ hoặc các tạp chất khác. Bề

mặt cũng phải có hệ thống mao dẫn mở để cung cấp “độ nhám và lực hút” (tooth and suction) cho quá trình xử lý Xypex. Khuyến nghị bề mặt đạt tiêu chuẩn CSP-3 theo Hướng dẫn của Viện Sửa chữa Bê tông Quốc tế (ICRI) và các mẫu so sánh bề mặt (Surface Profile Chips). Nếu bề mặt quá nhẵn (ví dụ: nơi sử dụng cốt pha thép) hoặc bị bao phủ bởi dầu ván khuôn thừa hay các tạp chất khác, bề tông cần được bắn cát nhẹ, bắn nước áp lực cao, hoặc ăn mòn bằng axit muriatic (HCL).

2. SỬA CHỮA KẾT CẤU – TRƯỚC KHI THI CÔNG LỚP PHỦ

Đối với các vết nứt lớn hơn 0.5 mm hoặc các vết nứt đang rò rỉ nước, các quy trình sửa chữa sau đây được khuyến nghị. Đục mở rộng các vết nứt, mạch ngừng thi công bị lỗi và các khuyết tật kết cấu khác đến độ sâu 37 mm và chiều rộng 25 mm. Không chấp nhận rãnh đục hình chữ “V”. Rãnh có thể được cắt bằng máy cưa thay vì đục, nhưng phải đảm bảo rãnh có hình đuôi cá (dovetailed) hoặc hình dạng khác tạo được khóa cơ học cho các vật liệu được trám vào rãnh ở giai đoạn sau. Làm sạch và làm ướt rãnh, sau đó quét một lớp lót Xypex Concentrate như mô tả ở bước 5 & 6 và để khô trong 10 phút. Trám đầy hốc bằng cách nén chặt Dry-Pac vào rãnh bằng búa nén khí hoặc búa và thanh gỗ.

LƯU Ý:

i. Các khu vực bê tông đầm không kỹ (rỗ tổ ong) có dấu hiệu rò rỉ cũng cần được sửa chữa.

ii. Đối với dòng nước chảy trực tiếp (đang rò rỉ) hoặc nơi có độ ẩm quá mức do thấm, sử dụng Xypex Patch'n Plug, sau đó đến Xypex Dry-Pac, tiếp theo là lớp quét lót Xypex Concentrate.

iii. Đối với khe co giãn hoặc các vết nứt chuyển vị thường xuyên, nên sử dụng các vật liệu đàn hồi như keo trám khe co giãn.

iv. Trước khi thi công, khuyến nghị nên thực hiện một khu vực thử nghiệm (test section) dưới các điều kiện môi trường và dự án dự kiến để chứng minh cường độ bám dính phù hợp.

3. LÀM ƯỚT BỀ TÔNG Xypex yêu cầu điều kiện Bảo hòa Khô bề mặt (SSD). Bề mặt bê tông phải được bảo hòa hoàn toàn bằng nước sạch trước khi thi công để hỗ trợ sự khuếch tán của các hóa chất Xypex và đảm bảo sự phát triển của mạng lưới tinh thể sâu bên trong các lỗ rỗng của bê tông. Loại bỏ nước thừa trước khi thi công sao cho không còn nước đọng bóng loáng trên bề mặt. Nếu bề tông bị khô trước khi thi công, cần phải làm ướt lại.

4. TRỘN CHO LỚP HỒ DẦU Trộn Xypex với nước sạch để đạt độ sệt như kem theo tỷ lệ sau:

Cho Thi công bằng Cọ/Chổi quét

Định mức 0,65 – 0,8 kg/m²:

5 phần bột với 2 phần nước

Định mức 1,0 kg/m²:

3 phần bột với 1 phần nước

Cho Thi công bằng Phun

Định mức 0,65 – 0,8 kg/m²:

5 phần bột với 3 phần nước

(tỷ lệ có thể thay đổi tùy theo loại thiết bị)

Không trộn nhiều vật liệu Xypex hơn lượng có thể thi công trong vòng 20 phút. Khi hỗn hợp đặc lại, khuấy nhanh để hỗn hợp lỏng trở lại; nhưng không được thêm nước.

Trộn Dry-Pac:

Sử dụng bay, trộn 6 phần bột Xypex Concentrate theo thể tích với 1 phần nước sạch trong 10 đến 15 giây. Hỗn hợp này phải ở dạng khô vừa, rời rạc như “đất ẩm”, nhưng không được nhão hay chảy. Không trộn nhiều hơn lượng có thể thi công trong 20 phút.

5. THI CÔNG XYPEX Thi công Xypex bằng bàn chải lông cứng vừa (nylon), chổi đẩy (đối với bề mặt ngang lớn) hoặc thiết bị phun chuyên dụng. Lớp phủ phải được thi công đồng đều và độ dày nên ở mức dưới 1,25 mm. Khi yêu cầu lớp phủ thứ hai (Xypex Concentrate hoặc Xypex Modified), lớp này nên được thi công sau khi lớp thứ nhất đã đạt đông kết ban đầu nhưng vẫn còn “xanh” (chưa đông rắn hoàn toàn, thường dưới 48 giờ). Việc bảo dưỡng bằng cách phun sương nước nên được thực hiện giữa các lớp. Đảm bảo lớp thứ nhất ở điều kiện SSD trước khi thi công lớp phủ thứ hai. Không được thi công Xypex trong điều kiện trời mưa hoặc khi nhiệt độ môi trường dưới 4°C. Tránh thi công lớp phủ Xypex trong điều kiện nóng và có gió vì lớp phủ có thể bị khô quá sớm. Để biết thiết bị khuyến nghị, hãy liên hệ với Xypex Australia hoặc đại diện Xypex gần nhất.

6. BẢO DƯỠNG Thông thường, phương pháp phun sương mù nước sạch được sử dụng để bảo dưỡng lớp xử lý Xypex. Việc bảo dưỡng nên bắt đầu ngay khi Xypex đã đông kết đến mức không bị hư hại bởi các tia nước phun mịn. Trong điều kiện bình thường, chỉ cần phun nước lên các bề mặt đã xử lý Xypex ba lần mỗi ngày trong hai đến ba ngày. Trong khí hậu nóng hoặc khô hạn, việc phun nước có thể cần thực hiện thường xuyên hơn. Bao tải ướt và một số loại chăn bảo dưỡng chuyên dụng cũng rất hiệu quả. Trong thời gian bảo dưỡng, lớp phủ phải được bảo vệ khỏi mưa, sương giá, gió, sự đọng nước vũng và nhiệt độ dưới 2°C trong thời gian không ít hơn 48 giờ sau khi thi công. Nếu sử dụng tấm nilon (plastic sheeting) để bảo vệ, nó phải được nâng cao khỏi bề mặt Xypex để cho lớp phủ “thở”. Xypex Gamma Cure có thể được sử dụng thay thế cho bảo dưỡng bằng nước trong một số ứng dụng nhất định (tham khảo ý kiến Xypex Australia hoặc đại diện Xypex gần nhất).

LƯU Ý:

i. Đối với các kết cấu bê tông chứa chất lỏng (ví dụ: hồ chứa, bể bơi, bể chứa, v.v.), Xypex cần được bảo dưỡng trong 3 ngày và để ổn định trong 12 ngày (18 ngày đối với nước thải hoặc dung dịch ăn mòn) trước khi bơm chất lỏng vào công trình.

ii. Đối với các sàn được phủ Xypex sẽ đóng vai trò là bề

mặt chịu mài mòn (đi lại trực tiếp), khuyến nghị thi công thêm một lớp Xypex Quickset sau khi lớp phủ đã được bảo dưỡng và khô. Liên hệ với Đại diện Dịch vụ Kỹ thuật Xypex tại địa phương để được hỗ trợ.

iii. Nếu bất kỳ hệ thống vật liệu gốc xi măng nào khác được thi công phủ lên trên lớp Xypex, nó nên được thực hiện sau khi lớp phủ đã đông kết hoàn toàn nhưng vẫn còn “xanh” (12 đến 48 giờ); khoảng thời gian lý tưởng là từ 12 đến 24 giờ. Đối với việc thi công lên lớp phủ Xypex đã cũ hơn 48 giờ, hãy liên hệ với Đại diện Dịch vụ Kỹ thuật Xypex về các khuyến nghị chuẩn bị bề mặt và thi công. Xypex Australia không đưa ra tuyên bố hay bảo đảm nào về khả năng tương thích của sản phẩm Xypex với vữa trát, stucco, gạch ốp lát và các vật liệu phủ bề mặt khác. Trước khi thi công, khuyến nghị nên thực hiện một khu vực thử nghiệm dưới các điều kiện dự án và môi trường dự kiến để chứng minh cường độ bám dính phù hợp.

Dịch Vụ Kỹ Thuật

Để biết thêm hướng dẫn, các phương pháp thi công thay thế, hoặc thông tin liên quan đến tính tương thích của việc xử lý Xypex với các sản phẩm hoặc công nghệ khác, vui lòng liên hệ Bộ phận Dịch vụ Kỹ thuật của Xypex Australia hoặc Đại diện Dịch vụ Kỹ thuật Xypex tại địa phương của bạn.

Thông tin an toàn khi sử dụng

Xypex có tính kiềm. Ở dạng bột xi măng hoặc hỗn hợp, Xypex có thể gây kích ứng đáng kể cho da và mắt. Hướng dẫn xử lý các tình huống này được trình bày rõ ràng trên mọi xô và bao bì Xypex. Nhà sản xuất cũng duy trì các Bảng An Toàn Vật Liệu (SDS) đầy đủ và cập nhật cho tất cả các sản phẩm của mình. Mỗi bảng SDS đều cung cấp thông tin về sức khỏe và an toàn nhằm bảo vệ người sử dụng. Nhà sản xuất khuyến nghị bạn liên hệ với Xypex Australia hoặc đại diện Dịch vụ Kỹ thuật Xypex tại địa phương để nhận SDS trước khi lưu trữ hoặc sử dụng sản phẩm.

Bảo Hành

Concrete Waterproofing Manufacturing Pty Ltd (tên thương mại Xypex Australia) (“Nhà sản xuất”) đảm bảo rằng các sản phẩm do mình sản xuất sẽ không có khuyết tật về vật liệu và có chất lượng đồng nhất. Trong trường hợp bất kỳ sản phẩm nào được chứng minh là bị lỗi, trách nhiệm của Nhà sản xuất sẽ được giới hạn ở việc thay thế sản phẩm tại xưởng. Nhà sản xuất không đưa ra bảo hành nào về sự phù hợp của sản phẩm cho bất kỳ mục đích cụ thể nào. Người sử dụng phải: xác định sự phù hợp của sản phẩm cho mục đích sử dụng dự kiến; tuân thủ các hướng dẫn sử dụng và thông tin an toàn có sẵn từ Xypex; khi cần thiết, thuê đơn vị thi công Xypex có kinh nghiệm; và chịu mọi rủi ro cũng như trách nhiệm liên quan đến việc sử dụng sản phẩm này.



Certified to NSF/ANSI/CAN 61



12



13731 Mayfield Place, Richmond, BC, Canada V6V 2G9 Toll-free: 1.800.961.4477
Tel: 604.273.5265 Fax: 604.270.0451 E-mail: info@xypex.com Web: www.xypex.com
XYPEX is a registered trademark of Xypex Chemical Corporation. Copyright © 2000-2025 Xypex Chemical Corporation.

